27 Chủ đề nước Việt Nam nửa đầu thế kỉ XIX

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Sau khi học xong bài, học sinh:

- Nhà Nguyễn lập lại chế độ phong kiến tập quyền. Các vua Nguyễn thuần phục nhà Thanh và khước từ mọi tiếp xúc với các nước phương tây.

- Các ngành kinh tế thời Nguyễn còn có nhiều hạn chế

- Đời sống cơ cực của nông dân và nhân dân các dân tộc dưới triều Nguyễn là nguyên nhân dẫn đến sự bùng nổ hàng trăm cuộc nổi dậy trên khắp cả nước.

2. Năng lực:

- Năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề, năng lực sáng tạo, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác.

- Kĩ năng thu thập và xử lý thông tin, thuyết trình, phân tích đánh giá, liên hệ thực tế

+ Năng lực tái hiện tình hình chính trị- kinh tế dưới thời Nguyễn

+ Năng lực thực hành bộ môn: sưu tầm tư liệu, tranh ảnh, các câu ca dao, tục ngữ về chế độ phong kiến nhà Nguyễn.

3. Phẩm chất:

- Thấy được chính sách của triều đình không phù hợp với yêu cầu lịch sử, nền kinh tế- xã hội không có điều kiện phát triển

BẢNG MÔ TẢ CÁC MỨC ĐỘ NH N THỨC

Nội

dung

Nhận biết

Thông hiểu

Vận dụng

Vận dụng cao

1.Tình hình chính trị kinh tế

Biết được các chính sách kinh tế

Trình bày được quá trình nhà Nguyễn Lập lại chế độ phong kiến tập quyền

Hiểu được tác động của kinh tế đối với tình hình chính trị

Quan sát kênh hình để xác định được các đơn vị hành chính thời nhà Nguyễn

Đánh giá được bộ Hoàng triều luật lệ

2.Các cuộc nổi dậy của nhân dân

Biết được nguyên nhân dẫn đến các cuộc khởi nghĩa

Trình bày được những nét chính về cuộc nổi dậy của nhân dân

Lập bảng thống kê các cuộc nổi dậy

Đánh giá ý nghĩa

C.HỆ THỐNG C U HỎI

D. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ

Hoạt động

Nội dung

Thời điểm

Thời lượng

Nội dung cụ thể

Hình thức TCDH

Thiết bị DH, Học liệu

Khởi động

Hình thành kiến thức

Tình hình chính trị kinh tế

1, Nhà Nguyễn lập lại chế độ phong kiến tập quyên

Kinh tế dưới triều nguyễn

Các cuộc nổi dậy của nhân dân

Đời sống nhân dân dưới triều Nguyễn

Các cuộc nổi dậy

Luyện tập

Vận dụng

Mở rộng

III. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH

Chuẩn bị của giáo viên

- Bản đồ Việt Nam.

- Lược đồ đơn vị hành chính Việt Nam thời Nguyễn (1832)

- Tranh ảnh về quân đội thời Nguyễn

- Tư liện có liên quan

2. Chuẩn bị của học sinh

- Đọc trước sách giáo khoa.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh

 IV. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

 A. TÌNH HUỐNG XUẤT PHÁT.

a, Mục tiêu: Tạo tình huống giữa cái đã biết và chưa biết về chế độ phong kiến nhà Nguyễn

b.Nội dung hoạt động: HS dưới sự hướng dẫn của GV xem tranh ảnh để trả lời các câu hỏi theo yêu cầu của giáo viên

c) Sản phẩm học tập: + Ba hình ảnh này là: Lược đồ các đơn vị hành chính Việt Nam thời Nguyễn, Quan võ thời Nguyễn, Lính cận vệ thời Nguyễn.

 d) Cách thức tiến hành hoạt

 GV cho HS quan sát những hình ảnh H6.1, 6.2, 6.3 trong sgk và yêu cầu trả lời câu hỏi dưới đây:

+Em hãy cho biết nội dung của các bức tranh.

+ Những hình ảnh đó gợi cho em suy nghĩ gì về tình hình kinh tế- chính trị của nước ta thời Nguyễn.

- HS quan sát, trả lời

- Học sinh quan sát hình ảnh, trao đổi, thảo luận với nhau và trả lời:

+ Ba hình ảnh này là: Lược đồ các đơn vị hành chính Việt Nam thời Nguyễn, Quan võ thời Nguyễn, Lính cận vệ thời Nguyễn.

+ Tuy nhiên, các em chưa nắm được tình hình chính trị- kinh tế dưới thời Nguyễn thế nào:

- Giáo viên nhận xét và vào bài mới: Vua Quang Trung mất đi là một tổn thất lớn cho cả đất nước. Thái tử Quang Toản lên ngôi đã không đập tan âm mưu xâm lược của Nguyễn Anhs, triều Tây Sơn tồn tại được 25 năm thì sụp đổ. Chế độ phong kiến nhà Nguyễn được thiết lập. Để rõ hơn chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu qua bài 27

3.2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC.

I. TÌNH HÌNH CHÍNH TRỊ - KINH TẾ

1. Nhà Nguyễn lập lại chế độ phong kiến tập quyền

a) Mục tiêu HS nắm được nhà Nguyễn lập lại chế độ phong kiến tập quyền như thế nào? b) Nội dung hoạt động: Nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh, lược đồ suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) Sản phẩm học tập: Trả lời câu hỏi và trình bày sản phẩm của nhóm

d) Cách thức tiến hành hoạt động

Hoạt động của thầy và trò

Nội Dung

- GV: giới thiệu cho Hs triều Tây Sơn sau khi Quang Trung mất, Quang Toản không đủ sức gánh vác công việc đất nước, Nguyễn Nhạc an phận không lo việc đất nước về sau.

? Nhân cơ hội triều Tây Sơn suy yếu, Nguyễn Ánh đã có hành động gì?

- GV: dùng lược độ tường thuật lại trận chiến Nguyễn Ánh đánh đổ Tây Sơn

? Sau khi Nguyễn Ánh đánh đổ triều Tây Sơn đã có hành động gì?

- Hoạt động nhóm:

B1: GV giao nhiệm vụ cả lớp chia thành 4 nhóm. Các nhóm đọc mục 1 SGK (4 phút), thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau:

Nhóm 1:Nhìn trên lược đồ cách tổ chức đơn vị hành chính dưới triều Nguyễn. Kể tên 1 số đơn vị tỉnh và ohur trực thuộc?

Nhóm 2: Vua Gia Long củng cố luật pháp thế nào?Em biết gì về nội dung bộ luật

Nhóm 3: Nhà Nguyễn thi hành biện pháp gì để củng cố quân đội?Mô tả hình 6.2, 6.3 trong sgk?

Nhóm 4: Về ngoại giao nhà Nguyễn đã làm gì?

 -B2: HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).

 -B3: HS: báo cáo, thảo luận

 -B4: HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1). HS nhóm khác có thể chất vấn nhóm bạn với việc đặt câu hỏi: vì sao, như thế nào.

Ví dụ:

+ Nhóm 1: Nhóm bạn hỏi: Bạn có nhận xét gì về cách tổ chức đơn vị hành chính?

+ Nhóm 2: nhóm bạn hỏi: bạn có biết bộ hoàng triều hình luật có bao nhiêu quyển , bao nhiêu điều?

+ Nhóm 3: nhóm bạn hỏi: Qua hình 6.2, 6.3 bạn thấy nhà nước ta thời kì đó như thế nào?

+ Nhóm bạn hỏi: Hậu quả của chính sách đó là gì?

 GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. (Trường hợp cần thiết). Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

- Năm 1802 Nguyễn Ánh đặt niên hiệu Gia Long, chọn Phú Xuân( Huế) làm kinh đô.

- Năm 1806 lên ngôi hoàng đế, nhà nước quân chủ tập quyền được củng cố.

- Pháp luật: Năm 1815 nhà Nguyễn ban hành lậu Gia Long.

- Năm 1931 chia nước ta thành 30 tỉnh và 1 phủ trực thuộc.

- Quân đội: nhiều binh chủng, xây dựng thành trì vững chắc

-> Quan tâm và củng cố quân đội.

- Đối ngoại: thần phục nhà Thanh

2. Kinh tế dưới triều Nguyễn

a) Mục tiêu HS được tình hình nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp dưới triều Nguyễn.

b) Nội dung hoạt động: Nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh, lược đồ suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) Sản phẩm học tập:

d) Cách thức tiến hành hoạt động

Hoạt động của thầy và trò

 Nội dung

 -B1: GV giao nhiệm vụ cả lớp chia thành 4 nhóm. Các nhóm đọc mục 2 SGK (4 phút), thảo luận và thực hiện các yêu cầu sau:

Nhóm 1:Công cuộc khai hoang ở thời Nguyễn có tác dụng như thế nào?

Nhóm 2: Thời Nguyễn có quan tâm tu sửa đê điều không? Tại sao việc đê điều gặp khó khăn?

Nhóm 3: Tình hình thủ công nghiệp ở triều Nguyễn như thế nào?

Nhóm 4: Tình hình thương nghiệp ở triều Nguyễn như thế nào?

 -B2: HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những nội dung khó (bằng hệ thống câu hỏi gợi mở - linh hoạt).

 -B3: HS: báo cáo, thảo luận

 -B4: HS: phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của bạn (theo kĩ thuật 3-2-1). HS nhóm khác có thể chất vấn nhóm bạn với việc đặt câu hỏi: vì sao, như thế nào.

Ví dụ:

+ Nhóm 1: Nhóm bạn hỏi: vì sao diện tích canh tác được tăng thêm nhưng vẫn còn tình trạng dân lưu vong?

+ Nhóm 3: nhóm bạn hỏi: bạn có suy nghĩ gì về tài năng của thợ thủ công nước ta đầu thế kỉ XIX?

 GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. (Trường hợp cần thiết). Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

a. Nông nghiệp:

- Chú trọng khai hoang

- Lập ấp, đồn điền

- Đê điều không được quan tâm tu sửa, nạn tham nhũng phổ biến

b. Thủ công nghiệp:

- Thợ thủ công có điều kiện phát triển nhưng không bị kìm hãm.

c. Thương nghiệp:

- Nội thương: Buôn bán phát triển

- Ngoại thương: Hạn chế buôn bán với người phương tây

II. CÁC CUỘC NỔI DẬY CỦA NH N D N

1. 1. Đời sống nhân dân dưới triều Nguyễn

a) Mục tiêu: nắm được đời sống nhân dân dưới triều Nguyễn

 b) Nội dung hoạt động: Nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh, lược đồ suy nghĩ cá nhân trả lời các câu hỏi của giáo viên

c) Sản phẩm học tập:

d) Cách thức tiến hành hoạt động

Hoạt động của thầy và trò

Nội Dung

- GV: cho hs đọc sgk và thực hiện nội dung mục 1.

? Dưới chính sách bảo thủ của triều Nguyễn, đời sống nhân dân ta như thế nào?

? Đọc in nghiêng và cho biết nhận xét của em về chính sách nhà nguyễn?

? Thái độ của nhân dân với chế độ phong kiến nhà nguyễn như thế nào?

kì đó như thế nào?

+ HS suy nghĩ trả lời

 GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. (Trường hợp cần thiết). Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.

1. Đời sống nhân dân dưới triều Nguyễn

- Đời sống nhân dân ( nhất là nông dân) cực khổ

-> Họ vùng dậy đấu tranh2. CÁC CUỘC NỔI DẬY.(20’)

a) Mục tiêu: Hs biết lập bảng niên biểu, gi nhớ các mộc thời gian,nguyên nhân kết quả các cuộc nổi dạy

 b) Nội dung hoạt động: Nghiên cứu sách giáo khoa quan sát tranh ảnh, lược đồ suy nghĩ cá nhân, thảo luận nhóm hoàn thành phiếu học tâp

c) Sản phẩm học tập: phiếu học tập và trình bày

d) Cách thức tiến hành hoạt động

Gv phát phiếu học tập yêu cầu học sinh hoạt động nhóm : điền các thông tin vào phiếu học tập để hoàn thành nội dung sau.

Tên cuộc k/n

địa điểm

Thành phần lãnh đạo

Nguyên nhân

Kết quả -ý nghĩa

Nông Văn Vân

1833-1835

Miền núi Việt Bắc

Thổ tù Bảo Lạc

Bất bình với chính sách dân tộc của nhà Nguyễn

Tiêu biểu cho tinh thần đấu tranh của đồng bào miền núi phía Bắc chống lại chính sách dân tộc của triều Nguyễn.

Lê Văn Khôi

1833-1835

Gia Định

Binh lính

Sự bất bình của nhân dân Gia Định đối với triều Nguyễn

Cuộc khởi nghĩa bị đàn áp

Cao Bá Quát

1854-1856

Hà Nội

 Là một Nhà nhoyêu nước

Bất bình với chế độ cai trị, thương xót sự đói khổ của nhân dân. căn ghét triều nguyễn

đánh dấu sự chấm dứt một giai đoạn k/n của nông dân miền xuôi

Sau khi HS hoàn thành phiếu học GV gọi đại diện các nhóm lên bảng trình bày bằng sơ đồ các cuộc k/n. Bốn nhóm sẽ trình bày những nét nổi bật của 4 cuộc khởi nghĩa C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP.

1. Mục tiêu: Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về: các cuộc nổi dậy của nhân dân.

2. Phương thức: GV giao nhiệm vụ cho HS (cụ thể hơn) và chủ yếu cho làm việc cá nhân

- lập bảng thống kê các cuộc khởi nghĩa lớn nửa đầu thế kỉ XIX theo nội dung: tên cuộc khởi nghĩa, thời gian, địa bàn hoạt động, ý nghĩa

Tên cuộc khởi nghĩa

Thời gian

Địa bàn hoạt động

Ý nghĩa

Nêu nhận xét chung về các cuộc khởi nghĩa nông dân nửa đầu thế kỉ XIX ( nguyên nhân, mục tiêu, lưc lượng tham gia, quy mô)

 Nhận xét chung về các cuộc khởi nghĩa nông dân nửa đầu thế kỉ XIX

Nguyên nhân:

Mục tiêu:

Lực lượng tham gia:

Quy mô:

Trong quá trình làm việc HS có thể trao đổi với bạn hoặc thầy, cô giáo.

 3. Dự kiến sản phẩm

GV chuẩn bị đáp án đúng. Nếu HS trả lời sai thì HS khác và GV nhận xét chuẩn hóa kiến thức.

Tên cuộc khởi nghĩa

Thời gian

Địa bàn hoạt động

Ý nghĩa

Phan Ba Vành

Năm 1821-1827

Trà Lũ(Nam Định)

Góp phần làm lung lay triều đình nhà Nguyễn.

Nông Văn Vân

Năm 1833-1835

Miền núi phía Bắc

Lê Văn Khôi

Năm 1833-1835

Nam Kì

Cao Bá Quát

Năm 1854-1856

Hà Nội

 Nhận xét chung về các cuộc khởi nghĩa nông dân nửa đầu thế kỉ XIX

Nguyên nhân:

Đời sống các tầng lớp nhân dân ngày càng khổ cực vì địa chủ chiếm đoạt ruộng đất, quan lại tham nhũng, tô thuế phu dịch nặng nề. Nạn đói, dịch bệnh hoành hành khắp nơi.

Mục tiêu:

Chống lại phong kiến nhà Nguyễn.

Lực lượng tham gia:

Nhiều tầng lớp nhân dân.

Quy mô:

Rộng khắp cả nước, từ bắc chí nam, từ miền ngược đến miền xuôi.

D. VẬN DỤNG VÀ MỞ RỘNG

 a) Mục tiêu: Vận dụng kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội để giải quyết những vấn đề mới trong học tập.

b) Nội dung hoạt động: GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm hoàn thành bài tập

c) Sản phẩm học tập: bài tập nhóm

d) Cách thức tiến hành hoạt động

\* Nêu câu hỏi sau khi đã hình thành kiến thức:

Câu 1 Tình hình kinh tế nước ta nữa đầu thế kỉ XIX so với kinh tế nước ta hiện nay như thế nào?

Câu 2.Liên hệ suy nghĩ của mình cần làm gì để đấ nước giàu mạnh.

\*GV giao nhiệm vụ cho HS (học sinh có thể làm bài tập ở nhà):

+ Sưu tầm các hình ảnh tiêu biểu về tình hình chính trị- kinh tế nước ta dưới triều Nguyễn.

+ Liên hệ với tình hình thực tế nước ta và địa phương hiện nay, nhận xét, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm (VD: Bằng những hiểu biết của bản thân em hãy đánh giá thực trạng kinh tế, chính trị hiện nay như thế nào?

- HS có thể viết báo cáo (đoạn văn hay trình chiếu hay bộ sưu tập ảnh…). VD: Viết một đoạn văn ngắn khoảng 200 từ miêu tả về nông nghiệp ở địa phương em.

- HS chia sẻ với bạn bằng việc thông qua trao đổi sản phẩm cho bạn, gửi thư điện tử…

- GV đánh giá sản phẩm của HS: nhận xét, tuyên dương, khen gợi…

- Thực trạng kinh tế, chính trị của nước ta hiện nay:

- Đề xuất một số biện pháp:

 + Có cơ chế chính sách hợp lý…